

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phê duyệt danh mục dự án phát triển nhà ở xã hội
thu hút đầu tư trên địa bàn tỉnh Phú Yên**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH PHÚ YÊN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Đấu thầu ngày 26/11/2013;

Căn cứ Luật Nhà ở ngày 25/11/2014;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: Số 99/2015/NĐ-CP ngày 20/10/2015 về quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Nhà ở; số 30/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 99/2015/NĐ-CP ngày 20/10/2015 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật nhà ở; số 25/2020/NĐ-CP ngày 28/02/2020 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà đầu tư; số 100/2015/NĐ-CP ngày 20/10/2015 về phát triển và quản lý nhà ở xã hội; số 49/2021/NĐ-CP ngày 01/4/2021 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 100/2015/NĐ-CP ngày 20/10/2015 của Chính phủ;

Căn cứ Quyết định số 338/QĐ-TTg ngày 03/4/2023 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án đầu tư xây dựng ít nhất 01 triệu căn hộ nhà ở xã hội cho đối tượng thu nhập thấp, công nhân khu công nghiệp giai đoạn 2021-2030;

Căn cứ Quyết định số 1423/QĐ-UBND ngày 30/11/2022 của UBND tỉnh về việc phê duyệt Kế hoạch phát triển nhà ở tỉnh Phú Yên giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Kế hoạch số 150/KH-UBND ngày 03/7/2023 của UBND tỉnh về việc triển khai thực hiện Đề án đầu tư xây dựng ít nhất 01 triệu căn hộ nhà ở xã hội cho đối tượng thu nhập thấp, công nhân khu công nghiệp giai đoạn 2021-2030 theo Quyết định số 338/QĐ-TTg ngày 03/4/2023 của Thủ tướng Chính phủ;

Căn cứ Nghị quyết số 211/NQ-UBND ngày 31/7/2023 của UBND tỉnh;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng (tại Tờ trình số 47/TTr-SXD ngày 14/7/2023) về việc đề nghị phê duyệt danh mục dự án phát triển nhà ở xã hội thu hút đầu tư trên địa bàn tỉnh Phú Yên.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt danh mục dự án phát triển nhà ở xã hội thu hút đầu tư trên địa bàn tỉnh Phú Yên, với một số nội dung sau:

1. Số lượng dự án: 06 dự án.
2. Quy mô: Diện tích đất của dự án khoảng 31,68 ha.
3. Quy mô đề xuất đầu tư: Theo danh mục dự án.
4. Hình thức lựa chọn Chủ đầu tư: thực hiện theo quy định của pháp luật.

(chi tiết theo danh mục dự án đính kèm)

Điều 2. Sở Xây dựng chịu trách nhiệm về nội dung tham mưu, trình phê duyệt; chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan tổ chức triển khai thực hiện các công việc tiếp theo đúng quy định.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các sở, ban, ngành tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký. *./.*

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- TT. Tỉnh ủy, TT. HĐND tỉnh (b/c);
- UBMTTQVN tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các PCVP UBND tỉnh;
- Công thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, Phg, Ph_{1.022(2023)}.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**KT. CHỦ TỊCH****PHÓ CHỦ TỊCH**

Lê Tấn Hồ
Lê Tấn Hồ



PHỤ LỤC

Danh mục dự án phát triển nhà ở xã hội thu hút đầu tư trên địa bàn tỉnh Phú Yên

(kèm theo Quyết định số ~~1057~~ /QĐ-UBND ngày 15/8/2023 của UBND tỉnh)

STT	Tên quỹ đất (Khu đất)	Địa điểm	Đồ án quy hoạch	Quy mô dự kiến đầu tư				Ghi chú
				Diện tích khoảng (ha)	Mật độ xây dựng (%)	Tầng cao tối thiểu - tối đa (tầng)	Hệ số sử dụng đất (lân)	
I	Thành phố Tuy Hòa							
1	Khu đất ký hiệu OXH	Xã An Phú, thành phố Tuy Hòa	Đồ án điều chỉnh đồ án QHCT tỷ lệ 1/500 dự án HTKT Khu dân cư phía Nam khu du lịch sinh thái Sao Việt và Khu dân cư phía Tây Trung tâm An điều dưỡng tàu ngầm, xã An Phú, thành phố Tuy Hòa	4,32	35 - 40	10 - 15	5,25	
2	Khu đất ký hiệu XH-1	Phường Phú Đông, thành phố Tuy Hòa	Đồ án Quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 Khu dân cư phía Nam, Khu công viên trung tâm thuộc Khu đô thị mới Nam thành phố Tuy Hòa.	4,55	35 - 40	10 - 15	5,25	
3	Khu đất ký hiệu NOXH-01; NOXH-02; NOXH-03.	Phường Phú Lâm và Phú Thạnh, thành phố Tuy Hòa	Đồ án Quy hoạch phân khu tỷ lệ 1/2.000 Khu đô thị mới phường Phú Lâm và Phú Thạnh, thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên	(01) = 4,93 (02) = 3,04 (03) = 8,11	35 - 40	7 - 15	5,25	
II	Thị xã Đông Hòa							
1	Khu đất ký hiệu XH	Phường Hòa Hiệp Bắc, thị xã Đông Hòa	Đồ án Quy hoạch Khu đô thị mới Hòa Hiệp Bắc.	1,36	40 - 45	10 - 15	6	
2	Khu đất ký hiệu XH	Phường Hòa Vinh, thị xã Đông Hòa	Đồ án Quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 Khu đô thị phía Đông Hòa Vinh.	2,17	35 - 40	10 - 15	5,25	
3	Khu đất phục vụ thiết chế Công đoàn tại KKT (O-13 & CX-05)	Xã Hòa Hiệp Trung, thị xã Đông Hòa	Đồ án quy hoạch phân khu xây dựng tỷ lệ 1/2.000 khu vực dự kiến đầu tư Khu đô thị dịch vụ ven biển thuộc Khu kinh tế Nam Phú Yên, thị xã Đông Hòa	O-13 = 3,2 CX-05 = 0,42	35 - 40	10 - 15	5,25	